

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 67/2004/QĐ-BNN ngày 24/11/2004 về việc ban hành Quy chế bình tuyển, công nhận, quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày 24 tháng 12 năm 1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XI;

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 30/2000/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ về việc bãi bỏ một số giấy phép và chuyển một số giấy phép thành điều kiện kinh doanh;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Cục trưởng Cục Nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy chế bình tuyển, công nhận, quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Cục trưởng Cục Nông nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thứ trưởng

Bùi Bá Bổng

QUY CHẾ bình tuyển, công nhận, quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm

(ban hành kèm theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BNN ngày 24 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc bình tuyển, công nhận cây đầu dòng; quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với các loại cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm dùng để nhân giống bằng phương pháp vô tính.

2. Quy chế này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động bình tuyển, công nhận cây đầu dòng; quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với các loại cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Cây đầu dòng* của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm là cây có năng suất, chất lượng, tính chống chịu cao hơn hẳn các cây khác trong quần thể một giống đã qua bình tuyển và được công nhận để nhân giống bằng phương pháp vô tính (trừ cây măng cụt...).

2. *Vườn cây đầu dòng* của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm là vườn cây được nhân bằng phương pháp vô tính từ cây đầu dòng để phục vụ cho sản xuất giống.

Điều 3. Bình tuyển cây đầu dòng

1. Tổ chức, cá nhân có cây đầu dòng muốn được công nhận phải lập hồ sơ xin bình tuyển và công nhận; hồ sơ gửi đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi có cây đầu dòng.

Hồ sơ gồm:

a) Đơn xin bình tuyển và công nhận cây đầu dòng (theo Mẫu đính kèm);

b) Báo cáo tóm tắt quá trình phát hiện (với cây tự nhiên) hoặc lịch sử trồng trọt (với cây đang sản xuất);

c) Báo cáo đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển, năng suất, chất lượng và tính chống chịu với sâu bệnh, điều kiện ngoại cảnh bất thuận;

d) Các kết quả điều tra, nghiên cứu, đánh giá hoặc kết quả hội thi trước đó (nếu có).

2. Tiếp nhận hồ sơ

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hồ sơ xin công nhận cây đầu dòng của các tổ chức, cá nhân đề nghị xin công nhận cây đầu dòng.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hồ sơ xin công nhận cây đầu dòng, nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc chưa hoàn chỉnh thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ thông báo cho đơn vị và cá nhân đó biết trong vòng 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

3. Thành lập Hội đồng bình tuyển

a) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra Quyết định thành lập Hội đồng bình tuyển cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

b) Hội đồng bình tuyển có từ 7 - 9 thành viên gồm:

- Đại diện cơ quan quản lý nhà nước địa phương;

- Cán bộ chuyên môn, chuyên gia am hiểu về cây trồng xin bình tuyển;

- Đại diện Hiệp hội liên quan đến cây trồng xin bình tuyển;

- Chủ tịch Hội đồng là chuyên gia rất am hiểu, có kinh nghiệm thực tế về cây trồng xin bình tuyển;

- Ủy viên phản biện một là đại diện của cơ quan Viện Nghiên cứu chuyên ngành hoặc Trường Đại học, Ủy viên phản biện hai là đại diện của cơ quan quản lý cấp tỉnh;

- Thư ký Hội đồng là chuyên gia thuộc lĩnh vực trồng trọt.

4. Tiến hành bình tuyển

- Chủ tịch Hội đồng cử nhóm chuyên gia trực tiếp kiểm tra, đánh giá cây trồng xin bình tuyển. Nhóm chuyên gia (từ 2-3 người) kết hợp với cán bộ địa phương, phòng Nông nghiệp huyện xem

xét thực tế, đánh giá, lập báo cáo gửi về Hội đồng.

- Hội đồng bình tuyển xem xét hồ sơ đánh giá về năng suất, chất lượng, tính chống chịu và các chỉ tiêu có liên quan khác theo tiêu chuẩn cây đầu dòng của từng loại cây trồng.

- Hội đồng bình tuyển lập biên bản đề nghị công nhận cây đầu dòng đạt tiêu chuẩn và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Công nhận cây đầu dòng

1. Phòng Kỹ thuật thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ theo hồ sơ do tổ chức, cá nhân xin bình tuyển và công nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế này, biên bản đề nghị của Hội đồng bình tuyển. Nếu hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện để công nhận cây đầu dòng thì phòng Kỹ thuật trình lên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét và ra quyết định công nhận cây đầu dòng.

3. Cây đầu dòng khi được tỉnh công nhận được phép sản xuất, kinh doanh trên các tỉnh khác có điều kiện sinh thái phù hợp.

4. Cây đầu dòng được công nhận sẽ được gắn thẻ số thứ tự công nhận cây đầu dòng để giúp cho công tác quản lý.

Nội dung thẻ gồm: tên cây giống, số thứ tự được công nhận, địa điểm. Thẻ cây giống do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp.

Điều 5. Quản lý cây đầu dòng

1. Tổ chức, cá nhân có cây đầu dòng được công nhận chịu trách nhiệm quản lý, chăm sóc theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm lập danh mục và theo dõi, hướng dẫn và quản lý cây đầu dòng trong phạm vi tỉnh, hàng năm tiến hành kiểm tra, bổ sung, sửa đổi danh mục cây đầu dòng đã được công nhận.

3. Cây đầu dòng đã được công nhận qua kiểm tra đánh giá định kỳ hai năm/lần, nếu không còn đạt tiêu chuẩn sẽ bị loại khỏi danh mục.

Điều 6. Xác nhận, quản lý vườn cây đầu dòng

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm kiểm tra và xác nhận vườn cây đầu dòng đạt tiêu chuẩn để nhân giống.

2. Vườn cây đầu dòng cây có múi phải được bảo vệ trong nhà lưới đủ tiêu chuẩn. Mất ghép, cành ghép, chồi ghép được lấy trực tiếp từ vườn cây đầu dòng.

3. Khai thác vườn nhân giống cây có

múi theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 7. Quyền lợi và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có cây đầu dòng

1. Quyền lợi:

Được quyền sở hữu, khai thác hợp lý và sử dụng để nhân giống.

2. Trách nhiệm:

- Tổ chức, cá nhân có cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng phải lập sơ đồ vị trí cây, sổ theo dõi về người mua, thời gian, số lượng, chủng loại cây đầu dòng đã bán và phải có hóa đơn hoặc xác nhận cho người mua giống.

- Cây giống được nhân ra từ vườn cây đầu dòng đem bán phải ghi nhãn theo quy định hiện hành.

- Tổ chức, cá nhân phải có kế hoạch bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng.

- Hàng năm báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tình hình sinh trưởng phát triển, khai thác, sử dụng cây đầu dòng.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

- Tổ chức bình tuyển, công nhận cây đầu dòng và xác nhận vườn cây đầu dòng nằm trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành hướng dẫn chi tiết tiêu chuẩn cây đầu dòng với các cây chưa có tiêu chuẩn.

- Hướng dẫn việc bảo tồn, khai thác, sử dụng có hiệu quả các cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh quản lý.

- Lập sổ theo dõi cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng (có sơ đồ). Định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo danh mục cây đầu dòng được công nhận về Cục Nông nghiệp.

2. Cục Nông nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về cây đầu dòng.

Điều 9. Chi phí bình tuyển, công nhận cây đầu dòng

Chi phí bình tuyển, công nhận cây đầu dòng do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.

Điều 10. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Khiếu nại: Nếu các tổ chức, cá nhân không đồng ý với kết quả bình tuyển cây đầu dòng có quyền gửi ý kiến khiếu nại tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ vào đơn khiếu nại và hồ sơ xem xét giải quyết. Trong trường hợp cần thiết Sở sẽ thành lập Hội đồng thẩm định lại.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến bình tuyển, công nhận cây đầu dòng; quản lý, sử dụng cây đầu dòng và vườn cây đầu dòng phải thực hiện các nội dung quy định trong Quy chế này.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc và phát sinh vấn đề mới, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Cục Nông nghiệp để giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Thứ trưởng

Bùi Bá Bổng

Phụ lục**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.....năm 200.....

**ĐƠN XIN
BÌNH TUYỂN, CÔNG NHẬN CÂY ĐÀU DÒNG
CỦA CÂY CÔNG NGHIỆP VÀ CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh (thành phố)

1. Tên tổ chức, cá nhân xin bình tuyển và công nhận:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

2. Tên cây đầu dòng xin bình tuyển, công nhận:

3. Nguồn gốc, địa điểm, tuổi cây:

4. Đặc điểm cây:

5. Năng suất, chất lượng cây:

Tổ chức hoặc cá nhân đăng ký*
(Ký tên)

** Các cá nhân cần có xác nhận của chính quyền địa phương*